

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

Số 5412-CV/TU

Góp ý dự thảo báo cáo, nghị quyết  
của Tỉnh ủy

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 11 năm 2024

*Kính gửi:* Các huyện ủy, thành ủy.

Để chuẩn bị tốt nội dung Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hội nghị Tỉnh ủy đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 (*dự kiến tổ chức ngày 23/11/2024*); Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các huyện ủy, thành ủy cho ý kiến góp ý vào các dự thảo:

- Báo cáo của Tỉnh ủy về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp năm 2025.

- Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2025.

Văn bản góp ý gửi Thường trực Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) **trước 11h00, ngày 21/11/2024**.

Trân trọng thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy để các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH1, KT1, XH1.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phạm Ngọc Hà**

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh,  
xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024;  
nhiệm vụ, giải pháp năm 2025**

-----

*Phần thứ nhất***TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Năm 2024 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, tình hình thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân; trong những tháng đầu năm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo gặp rất nhiều khó khăn do các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh chưa được kiện toàn đầy đủ. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã nỗ lực, quyết tâm cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiện toàn tổ chức bộ máy, sớm ổn định tình hình, chỉ đạo giải quyết những công việc tồn đọng và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 28-NQ/TU, ngày 06/12/2023 của Tỉnh ủy “về phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024” nên đạt được những kết quả tích cực trên các lĩnh vực:

**I. LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI****1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp****1.1. Chỉ tiêu trên lĩnh vực kinh tế**

(1) Tốc độ phát triển tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 5,3% (NQ tăng 7,2 - 7,8%); trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,1% (NQ tăng 5,1 - 5,2%); khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,4% (NQ tăng 7,7 - 8,7%); khu vực dịch vụ tăng 7,2% (NQ tăng 9 - 10%).

(2) Cơ cấu kinh tế: ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 43,8% (NQ 36,1 - 36,6%); ngành công nghiệp, xây dựng chiếm 18% (NQ 19,4 - 19,5%); ngành dịch vụ chiếm 38,2% (NQ 44 - 44,4%).

(3) GRDP bình quân đầu người đạt 103,6 triệu đồng (NQ 95 - 95,3 triệu đồng); tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt 21% (NQ 6,0 - 7,0%).

(4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bằng 28,5% GRDP (NQ 34 - 36%).

(5) Thu ngân sách nhà nước đạt 13.100 tỷ đồng, bằng 100,1% dự toán Trung ương giao, bằng 92,6% dự toán địa phương (NQ 14.150 tỷ đồng); trong đó, thu thuế, phí, lệ phí đạt 7.141 tỷ đồng, bằng 99% dự toán Trung ương, bằng 90% dự toán địa phương và bằng 91% cùng kỳ (NQ 8.000 tỷ đồng).

(6) Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 985,8 triệu USD, tăng 6,1% so với cùng kỳ (NQ 985 triệu USD).

(7) Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú đạt 7.600 nghìn lượt khách, tăng 13,4% so với cùng kỳ (NQ 7.600 nghìn lượt); trong đó, khách quốc tế

đạt 600 nghìn lượt khách, tăng 50% (NQ 550 nghìn lượt).

## **2. Chỉ tiêu trên lĩnh vực xã hội**

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82% (NQ 82%); trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ chiếm 23% (NQ 23,7%).

(9) Tỷ lệ thất nghiệp là 0,53% (NQ dưới 1,2%); trong đó, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị là 1,02% (NQ dưới 2,0%).

(10) Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 0,8% (NQ giảm từ 0,5 - 1,0%); trong đó, tỷ lệ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2,5% (NQ giảm từ 1,0 - 2,0%).

(11) Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 94,2% (NQ 93,65%); có 35,2% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021 - 2030 (NQ 30%); có 9,1 bác sĩ/vạn dân (NQ 9,1 bác sĩ/vạn dân); có 22,98 giường bệnh/vạn dân (NQ 22,8 giường bệnh/vạn dân).

(12) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0% (NQ 1,0%).

(13) Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 83,2% (NQ 83,1%); tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương đạt 82,1% (NQ 82%).

(14) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa đạt 91,8% (NQ 91,8%); tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa đạt 96,5% (NQ 95%); tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đạt 100% (NQ 100%); tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 100% (NQ 89%); tỷ lệ cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 98% (NQ 98%).

## **3. Chỉ tiêu trên lĩnh vực môi trường, nông thôn mới**

(15) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 95,6% (NQ 95,6%); tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 88,89% (NQ 100%).

(16) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 78% (NQ 78%); tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 97,8% (NQ 97,5%).

(17) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,37% (NQ 54,5%).

(18) Toàn tỉnh có 111/111 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 41 xã nông thôn mới nâng cao (chiếm 36,9%); 16 xã NTM kiểu mẫu (chiếm 14,4%); 05 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (gồm: Đơn Dương, Đức Trọng, Đà Tẻ, Cát Tiên, Lâm Hà); 02 thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (đạt 58%).

## **4. Chỉ tiêu trên lĩnh vực xây dựng Đảng**

(19) Có 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

(20) Kết nạp đảng viên mới đạt 1.498/1466 (NQ từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ).

(21) 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

Như vậy, trong tổng số 22 chỉ tiêu Nghị quyết số 28-NQ/TU của Tỉnh ủy: Có 11/18 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch<sup>1</sup>; 7/18 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch<sup>2</sup>. Lĩnh vực xây dựng Đảng có 3/4 chỉ tiêu đạt và tăng so cùng kỳ (*riêng chỉ tiêu có 90% TCCSD xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: đánh giá vào cuối năm*).

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực kinh tế**

### **2.1. Lĩnh vực nông, lâm nghiệp**

- Sản xuất nông nghiệp cơ bản bảo đảm kế hoạch; diện tích gieo trồng các nông sản chủ lực đều tăng so cùng kỳ; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng năng suất và giá trị các loại cây trồng chủ lực<sup>3</sup>. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, bệnh trên cây trồng; các loại dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Chăn nuôi gặp những khó khăn do giá vật tư đầu vào (*thức ăn, con giống, thuốc thú y*) ở mức cao, giá bán sản phẩm chăn nuôi (*thịt, trứng*) ở mức thấp, dịch bệnh xảy ra trên đàn vật nuôi<sup>(4)</sup> ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất chăn nuôi. Tổng đàn gia súc đạt 568 nghìn con, tăng 4,3%; đàn gia cầm 6,3 triệu con, tăng 1,9%. Diện tích nuôi trồng thủy sản cơ bản ổn định, đạt 2,4 nghìn ha, tăng 5,3%. Liên kết chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao trong chăn nuôi được mở rộng; năng suất, chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm trong chăn nuôi được cải thiện.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc rừng trồng, phòng cháy, chữa cháy rừng; khôi phục và phát triển rừng<sup>5</sup>. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; số vụ vi phạm giảm 30%; diện tích rừng thiệt hại giảm 41%; khối lượng lâm sản thiệt hại giảm 28%.

### **2.2. Công nghiệp, xây dựng**

- Tiếp tục chỉ đạo tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh. Sản xuất công nghiệp duy trì và phát triển ổn định; giá trị sản xuất công nghiệp đạt 28.110,6 tỷ đồng, tăng 6,4%<sup>(6)</sup>. Toàn tỉnh có 02 khu công nghiệp<sup>(7)</sup> và 06 cụm công nghiệp<sup>(8)</sup>. Tỷ lệ lấp đầy Khu

<sup>1</sup>) GRDP bình quân đầu người; Tổng kim ngạch xuất khẩu; Khách du lịch; tỷ lệ nghèo đa chiều; tỷ lệ BHYT toàn dân, số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, tỷ lệ bác sỹ/vạn dân, giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ gia đình, thôn, buôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn, cơ quan danh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ dân đô thị, nông thôn sử dụng nước sạch.

<sup>2</sup>) Tốc độ tăng trưởng kinh tế, Cơ cấu kinh tế, Tổng vốn đầu tư toàn xã hội, Thu NSNN, tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ, tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý, Tỷ lệ che phủ rừng.

<sup>3</sup>) tổng diện tích gieo trồng đạt 417,2 nghìn ha, tăng 3,3%; trong đó diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 21,2% diện tích canh tác, tăng 4,1%.

<sup>4</sup>) Bệnh Dịch tả lợn Châu phi xảy ra tại huyện Lạc Dương, Lâm Hà, Đam Rông; mắc bệnh và tiêu hủy toàn bộ 397con lợn mắc bệnh, chết. Bệnh tiêu chảy trên đàn bò sữa xảy ra tại các huyện Đức Trọng, Đơn Dương, Lâm Hà, Di Linh và Bảo Lộc 7.375 con phát bệnh; trong đó, có 569 con bị chết và tiêu hủy.

<sup>5</sup>) Tổng diện tích giao khoán quản lý bảo vệ đạt 445,5 nghìn ha, với 15.743 hộ dân và 36 tổ chức nhận khoán. Tổ chức trồng 342 ha rừng tập trung, đạt 88,8% kế hoạch và đến nay trồng được trên 13,12 triệu cây, đạt 96,1% kế hoạch năm 2024; đạt 76,6% so với kế hoạch toàn giai đoạn 2021-2025.

<sup>6</sup>) Trong đó, ngành khai khoáng đạt 1.200,95 tỷ đồng, giảm 4,01%; công nghiệp chế biến chế tạo đạt 19.185,26 tỷ đồng, tăng 10,19%; sản xuất và phân phối điện khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí đạt 7.307,49 tỷ đồng, giảm 0,76%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải đạt 416,93 tỷ đồng, tăng 5,69%. Một số sản phẩm chủ yếu tăng như: Sợi tơ tằm các loại đạt khoảng 1,9 ngàn tấn, tăng 11,76%; nhôm đạt 780 ngàn tấn, tăng 2,6%; rau cấp đông đạt 41 ngàn tấn, tăng 38,85%; sợi len lông cừu đạt 2.315 tấn, tăng 11,84%; bia đóng lon đạt 137 triệu lít, tăng 10,48%; lụa tơ tằm các loại đạt 4,12 ngàn tấn, tăng 13,87%.

<sup>7</sup>) Có 86 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đầu tư là 5.309,1 tỷ đồng và 119,76 triệu USD, lao động

công nghiệp Lộc Sơn là 85,1%, Khu công nghiệp Phú Hội là 75,8%, các cụm công nghiệp là 56%.

- Hạ tầng đô thị tiếp tục được quan tâm đầu tư nâng cấp, nhất là hạ tầng đường giao thông, hệ thống chiếu sáng, cấp, thoát nước, thu gom và xử lý chất thải; chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc, các thị trấn, thị tứ các huyện, thành phố. Tập trung nguồn lực giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án phát triển nhà ở, đặc biệt là dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân và người lao động tại Khu Công nghiệp Phú Hội (quy mô 371 căn hộ). Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, toàn tỉnh phát hiện 55 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, giảm 53 trường hợp so với cùng kỳ.

### **2.3. Thương mại, dịch vụ, xuất - nhập khẩu, giao thông, vận tải**

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, hàng hóa trên thị trường đa dạng chủng loại, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 90.900 tỷ đồng, tăng 23,3%.

- Hoạt động xuất, nhập khẩu tăng trưởng tốt, đạt kế hoạch đề ra. Kim ngạch xuất khẩu tăng 6,1%<sup>9</sup>; kim ngạch nhập khẩu đạt 247,54 triệu USD, tăng 43,8%.

- Tổ chức thành công nhiều lễ hội, sự kiện với quy mô lớn, thu hút đông đảo du khách trong nước và quốc tế. Chỉ đạo chuẩn bị, tổ chức Festival hoa Đà Lạt lần thứ X - năm 2024 với hơn 50 chương trình hoạt động đặc sắc sẽ tạo điểm nhấn đặc biệt cho du lịch tỉnh. Tiếp tục tập trung phát triển du lịch tham quan nghỉ dưỡng, du lịch canh nông, du lịch thể thao mạo hiểm. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch tiếp tục được quan tâm đầu tư, cải tạo, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách<sup>10</sup>. Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú tiếp tục tăng so với cùng kỳ (tăng 13,4%); trong đó, khách quốc tế tăng mạnh (tăng 50%). Doanh thu từ du lịch ước đạt 18 nghìn tỷ đồng.

- Hệ thống giao thông được đầu tư xây mới và nâng cấp, sửa chữa, tập trung vào những dự án có tính lan tỏa, tăng cường kết nối vùng, kết nối giữa các địa phương trong tỉnh. Cảng hàng không Liên Khương được công nhận là Cảng hàng không quốc tế; phục hồi và khai thác trở lại một số đường bay đi và đến Cảng Hàng không quốc tế Liên Khương<sup>11</sup>. Hoạt động vận tải cơ bản thông suốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân.

### **2.4. Quy hoạch, thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp**

- Chỉ đạo triển khai Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn

đăng ký là 14.398 người và diện tích đất đăng ký 170,07 ha.

<sup>8</sup>) Có 31 dự án đang hoạt động, được chấp thuận chủ trương đầu tư (trong đó 09 dự án FDI), tỷ lệ lấp đầy 55,98% với tổng vốn đăng ký đầu tư của các dự án 2.305,6 tỷ đồng và 20,3 triệu USD.

<sup>9</sup>) các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: Alumin và Hydroxit nhôm tăng 21,4%; cà phê nhân tăng 10,6%; rau củ quả các loại tăng 19,5%; hoa các loại tăng 7,3%; hàng dệt may và nguyên liệu dệt may tăng 4%.

<sup>10</sup>) Toàn tỉnh có 3.184 cơ sở lưu trú du lịch với tổng số 40.719 phòng; trong đó; có 451 khách sạn từ 1 - 5 sao với 13.426 phòng (gồm 56 khách sạn cao cấp từ 3 - 5 sao với 4.942 phòng; 395 khách sạn từ 1-2 sao với 8.484 phòng). Có 112 khu, điểm du lịch, điểm tham quan (trong đó có: 01 khu du lịch quốc gia, 02 khu du lịch cấp tỉnh và 15 điểm du lịch đã được UBND tỉnh cấp quyết định công nhận)

<sup>11</sup>) Hiện Cảng hàng không quốc tế Liên Khương đang khai thác các đường bay nội địa đi và đến các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Vinh, Cần Thơ; đường bay quốc tế đi Incheon (Hàn Quốc), đi Kuala Lumpur (Malaysia).

đến năm 2050; xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh, tiến hành rà soát, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu quy hoạch đảm bảo đồng bộ với quy hoạch cấp trên. Tập trung triển khai các quy hoạch ngành quốc gia, Quy hoạch vùng Tây Nguyên theo đúng quy định. Tập trung giải quyết, đề xuất giải pháp xử lý chông chéo về quy hoạch trên địa bàn tỉnh. Chất lượng công tác lập các loại quy hoạch được nâng lên, đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng, đặc biệt là các đồ án quy hoạch trọng điểm như: Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận; điều chỉnh quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm, quy hoạch chung đô thị Đức Trọng... Đến nay, có 06 đồ án Quy hoạch vùng huyện được phê duyệt, 100% đô thị được phê duyệt Quy hoạch chung đô thị, 85% đô thị có quy hoạch phân khu xây dựng.

- Về thu hút đầu tư: Có 03 dự án đầu tư được cấp Chủ trương đầu tư với số vốn đăng ký đầu tư là 95 tỷ đồng; 32 dự án được điều chỉnh chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư tăng 6.327,4 tỷ đồng, tổng diện tích tăng 1,36 ha. Có 09 dự án bị thu hồi, chấm dứt hoạt động đầu tư với số vốn đăng ký đầu tư 269,74 tỷ đồng, quy mô diện tích đất 20,35 ha. Đến nay, toàn tỉnh có 969 dự án đang hoạt động với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 153.365,3 tỷ đồng; trong đó, có 647 dự án đã hoàn thành đầu tư, đi vào hoạt động.

- Về phát triển doanh nghiệp: Có 1.347 doanh nghiệp thành lập mới, với số vốn đăng ký 9.661 tỷ đồng, tăng 0,1% về số doanh nghiệp và tăng 0,9% về vốn đăng ký; 790 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 22,1%; 240 doanh nghiệp giải thể, giảm 0,4%; 389 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 30,5% so cùng kỳ. Đến nay, số doanh nghiệp còn pháp nhân hoạt động là 14.740 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 179.127 tỷ đồng. Toàn tỉnh có 578 hợp tác xã, tổng số vốn điều lệ đăng ký trên 1.200 tỷ đồng, với trên 76 nghìn thành viên; 05 Liên hiệp Hợp tác xã và 436 Tổ hợp tác. Lãnh đạo tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị để giải quyết các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Qua đó đã củng cố niềm tin, tạo động lực cho doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, sản xuất kinh doanh.

## ***2.5. Giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các công trình trọng điểm***

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công được đặc biệt quan tâm; thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tổ chức các buổi làm việc để đôn đốc, tháo gỡ khó khăn cho những dự án, kịp thời xử lý các khó khăn vướng mắc, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định. Ước đến ngày 31/01/2025, số vốn giải ngân 7.777,8 tỷ đồng/ 8.187,934 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch<sup>12</sup>.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thống nhất đưa ra khỏi danh mục công trình trọng điểm với 02 dự án: Khu du lịch Hồ Prenn; Khu đô thị Liên Khương - Prenn. Ban Chỉ đạo đã tổ chức các cuộc họp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện

<sup>12)</sup> Tuy nhiên trong đó: Số vốn 3.541,03 tỷ đồng khó có khả năng giải ngân (gồm: dự án xây dựng đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương: 2.751,878 tỷ đồng, xây dựng hồ chứa nước Đông Thanh và hồ chứa nước Ta Hoét: 662,652 tỷ đồng, dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng nhằm phát triển nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng (từ nguồn vốn vay ODA của Nhật Bản): 126,5 tỷ đồng); trường hợp không giải ngân được thì ước đến 31/01/2025, số vốn giải ngân là 4.646,0 tỷ đồng/8.187,934 tỷ đồng, đạt 56,7% kế hoạch.

các công trình; tổ chức các buổi kiểm tra, làm việc về tiến độ thực hiện từng công trình; chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đặc biệt là các dự án: Tuyến đường bộ cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương, Hồ chứa nước Ta Hoét, KaZam. Tình hình triển khai dự án, công trình trọng điểm như sau:

+ Có 05 dự án đã hoàn thành thủ tục và triển khai các hoạt động đầu tư xây dựng; trong đó: 01 dự án đang tiếp tục triển khai thi công (*Hồ chứa nước Kazam*); 01 dự án đã hoàn thành một số hạng mục đầu tư và đang trong quá trình rà soát các nội dung thực hiện, hoàn thiện thủ tục để tiếp tục triển khai (*Đề án Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh*); 01 dự án (*Hồ chứa nước Ta Hoét*) còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; 01 dự án (*Khu du lịch hồ Đại Ninh*) đang phục vụ công tác điều tra, kiểm tra. Quốc lộ 28B đang thi công xây dựng; 01 dự án (*Hồ chứa nước Đông Thanh*) hiện đang tạm dừng để đánh giá nguyên nhân và giải pháp khắc phục sạt trượt.

+ Có 09 dự án đang thực hiện thủ tục chưa triển khai xây dựng, trong đó: Có 03 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai các bước chuẩn bị đầu tư (*KĐT Nam sông Đa Nhim, huyện Đức Trọng, tuyến cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương; Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng nhằm phát triển nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng sử dụng vốn ODA*); 02 dự án đã được phê duyệt, công bố quy hoạch và đang triển khai công tác thu hút đầu tư (*KDL Đan Kia - Suối Vàng, Khu công nghiệp Phú Bình*); 02 dự án đang triển khai công tác quy hoạch (*Khu trung tâm Hoà Bình, KDL núi Sa Pung - Bảo Lộc*); 01 dự án được thay đổi phương án đầu tư, hiện đang lập hồ sơ chủ trương đầu tư (*Dự án cấp, thu gom xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc*); Dự án đầu tư nâng cấp 03 tuyến Quốc lộ: 03 dự án còn lại (*Quốc lộ 27, 27C, 55*) đang đề xuất Trung ương quan tâm, bố trí vốn.

## **2.6. Quản lý điều hành thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng**

- Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách. Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán giao; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngân sách theo hướng tăng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách. Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 13.100 tỷ đồng, đạt 100,1% so dự toán Trung ương giao, bằng 92,6% dự toán địa phương. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đạt 15.000 tỷ đồng, bằng 96,38% dự toán Trung ương, bằng 86,24% dự toán địa phương và bằng 117,03% so cùng kỳ.

- Hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các tổ chức tín dụng thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp<sup>13</sup>.

<sup>13</sup>) Đến 31/12/2024, vốn huy động đạt 110.400 tỷ đồng, tăng 10%; dư nợ của các tổ chức tín dụng đạt 195,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11%; nợ xấu của các tổ chức tín dụng là 2 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 1% tổng dư nợ, tăng 122% so với cùng kỳ; dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn đạt gần 139,5 nghìn tỷ đồng; dư nợ cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt 17 nghìn tỷ đồng; tín dụng chính sách thông qua ngân hàng Chính sách xã hội đạt 6.124 tỷ đồng.

## **2.7. Tài nguyên, môi trường**

- Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản; rà soát, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai. Tổ chức triển khai Luật Đất đai 2024, UBND tỉnh đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai. Tiến hành điều chỉnh loại đất trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đối với 06 huyện (gồm: Lâm Hà, Đam Rông, Bảo Lâm, Lạc Dương, Đức Trọng và Đà Lạt).

- Triển khai kiểm soát, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn của các tổ chức, cá nhân; rà soát và triển khai thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch được phê duyệt. Tập trung tháo gỡ và đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc liên quan Quyết định số 866/QĐ-TTg, ngày 18/7/2023; Quyết định số 1277/QĐ-TTg, ngày 01/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

## **2.8. Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu**

Tổng vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 504,104 tỷ đồng; số vốn giải ngân là 503,2 tỷ đồng, đạt 99,8% kế hoạch; trong đó:

- Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; tổng vốn đầu tư thực hiện Chương trình năm 2024 là 331,15 tỷ đồng; kết quả giải ngân đạt 99,8% kế hoạch (ngân sách tỉnh: 198,66 tỷ đồng/198,690 tỷ đồng, ngân sách Trung ương: 132,04 tỷ đồng/132,460 tỷ đồng).

- Chương trình giảm nghèo bền vững: Tiếp tục tuyên truyền, vận động, lồng ghép các chương trình, dự án, xây dựng các mô hình giảm nghèo; triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định. Tổng vốn đầu tư thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024 là 4,52 tỷ đồng; đến nay, đã giải ngân 100% kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng. Tổng vốn đầu tư công bố trí năm 2024 là 168,434 tỷ đồng; kết quả giải ngân là 168 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch.

**2.9. Về sắp xếp đơn vị hành chính:** Công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được chỉ đạo, triển khai từng bước thận trọng, kỹ lưỡng, chắc chắn, bài bản. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về thành lập tổ chức bộ máy, sắp xếp nhân sự các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; thành lập 02 Tổ công tác cấp tỉnh, huyện triển khai tham mưu thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ra mắt Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện Đà Huoi mới.

## **3. Kết quả trên lĩnh vực văn hoá - xã hội**

### **3.1. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

- Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền cổ động trực quan, gắn với tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật chào mừng ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước và địa phương; tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện tổ chức thành công



Festival hoa Đà Lạt lần thứ X - năm 2024. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được duy trì và phát triển. Tổ chức và phối hợp tổ chức 19 giải thể dục, thể thao quần chúng cấp tỉnh. Tỷ lệ người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 37,2%, số gia đình thể thao đạt 29,6%.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo đầu tư phát triển ngành giáo dục, đảm bảo điều kiện phục vụ công tác dạy và học, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 83,2%, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hoàn thành việc tổng kết chương trình năm học 2023 - 2024; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2024 đảm bảo an toàn, nghiêm túc<sup>(14)</sup>; tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia cấp THPT và đạt kết quả tích cực<sup>(15)</sup>.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số được quan tâm đầu tư đáp ứng nhu cầu của người dân; tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, không phát hiện ca bệnh lạ, bệnh dịch mới nổi; công tác phòng chống bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, tiêm chủng mở rộng được triển khai theo kế hoạch; chủ động triển khai các nội dung về an toàn thực phẩm. Công tác khám chữa bệnh có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị được triển khai thực hiện; các cơ sở khám chữa bệnh bảo đảm thường trực cấp cứu, đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, phương tiện phục vụ phòng bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân.

- Hoạt động báo chí, thông tin tuyên truyền bám sát các diễn biến thời sự, chính trị, kinh tế xã hội của tỉnh, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, phản bác những thông tin không chính xác, tạo đồng thuận trong xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tập trung giới thiệu, quảng bá Thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, tuyên truyền Festival Hoa Đà Lạt lần thứ X. Đến nay, 100% khu dân cư trên địa bàn tỉnh được phủ sóng mạng băng rộng di động (3G/4G/5G); mạng băng rộng cố định (cáp quang FTTH) phủ đến 100% trung tâm cấp xã.

- Chỉ đạo triển khai cụ thể hóa các cơ chế, chính sách về khoa học và công nghệ; hoạt động khoa học và công nghệ triển khai toàn diện, có hiệu quả trên mọi lĩnh vực, bám sát kế hoạch. Quản lý, theo dõi, triển khai 71 đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các cấp theo đúng quy định và giải quyết các vấn đề cấp thiết của ngành, địa phương. Triển khai có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, năng lượng nguyên tử; đặc biệt, đẩy mạnh công tác đăng ký chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận địa phương. Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nhằm góp phần tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho doanh nghiệp được thực hiện thường xuyên; đến nay, có 35 nhãn hiệu được cấp chứng

---

<sup>14)</sup> Toàn tỉnh có 14.993 thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023-2024, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 99,77%, cao hơn năm học trước 0,25%.

<sup>15)</sup> Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia cấp THPT có 38/80 học sinh đạt giải (Nhì: 05, Ba: 16, Khuyến khích: 17). Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12 có 1.073/1.977 học sinh đạt giải (Nhất: 48, Nhì: 232, Ba: 334); Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 có 561/1.001 học sinh đạt giải (Nhất: 24, Nhì: 128, Ba: 179). Có 136 VĐV tham dự Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2024, kết quả đạt 45 huy chương (HCV: 05, HCB: 06, HCD: 34)...

nhận độc quyền cho các sản phẩm đặc trưng của tỉnh, 768 tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành*”.

- Về an sinh xã hội: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo; tổ chức thăm hỏi, trợ cấp, hỗ trợ cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ nghèo, gia đình chính sách. Tích cực hưởng ứng Phong trào thi đua Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát; tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh là 1.972 hộ<sup>(16)</sup>; đã phân bổ 30.550 triệu đồng hỗ trợ 636 hộ (*xây mới 586 căn, sửa chữa 50 căn*). Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh đã tích cực quyên góp, ủng hộ đồng bào các tỉnh, thành phố phía Bắc bị thiệt hại do bão số 3 (Yagi) gây ra; với số tiền ủng hộ hơn 60,3 tỷ đồng.

### **3.2. Công tác đối ngoại**

Hoạt động đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế được quan tâm thực hiện. Tiếp tục duy trì và không ngừng mở rộng các mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với các địa phương, đối tác nước ngoài, tiếp tục tìm kiếm các đối tác mới. Tiếp xúc giao và làm việc với cơ quan đại diện ngoại giao, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh như: Hà Lan, Philippines, Ấn Độ, Cuba, Pháp, Úc, Malaysia, Hàn Quốc... nhằm quảng bá hình ảnh của tỉnh Lâm Đồng đến bạn bè các nước và tổ chức quốc tế; xúc tiến hợp tác một số ngành, lĩnh vực của tỉnh theo kế hoạch đề ra. Tổ chức 03 đoàn công tác của tỉnh đi thăm và làm việc tại Lào, Singapore, Hà Lan nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nghiên cứu mở rộng các nội dung, chương trình hợp tác trong thời gian tới. Việc tổ chức các hoạt động đối ngoại đảm bảo đúng quy định.

### **4. Công tác cải cách hành chính**

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả tham mưu, đề xuất giải quyết công việc của cơ quan, địa phương, đơn vị; thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là thủ tục thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tinh thần, trách nhiệm có những chuyển biến tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số theo Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy; các cấp ủy, chính quyền đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thúc đẩy việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Chuyển đổi số bước đầu đã đi vào cuộc sống, trở thành công cuộc của toàn dân, toàn diện, xuyên suốt ở các cấp, ngành; phát huy hiệu quả phục vụ người dân, tổ chức. Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP và GRDP tỉnh từ năm 2020 đến năm 2023 đạt bình quân gần 6,7%.

### **5. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh và trật tự, an toàn xã hội**

- Quốc phòng, an ninh được thực hiện hiệu quả, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; kết quả xây dựng lực lượng Dự bị động viên, Dân quân tự vệ cơ bản đạt chỉ tiêu năm 2024 và của nhiệm kỳ. Bồi dưỡng, giáo dục kiến thức

<sup>16)</sup> Trong đó: Hộ nghèo 895 hộ, xây mới 730 hộ, Cải tạo 165 hộ; Hộ cận nghèo là 1.077 hộ, xây mới 850 hộ, cải tạo 227 hộ với tổng kinh phí là 106.560 triệu đồng (xây mới 60 triệu/căn và cải tạo 30 triệu/căn).

quốc phòng - an ninh cho các đối tượng đạt kế hoạch. Lực lượng vũ trang duy trì tốt chế độ sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng tham gia xử lý các tình huống về an ninh, trật tự, phòng, chống thiên tai. Đảm bảo an ninh, an toàn các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến địa phương, các sự kiện quan trọng của đất nước, địa phương. Chỉ đạo, tổ chức thành công diễn tập Khu vực phòng thủ (KVPT) huyện Di Linh, Đức Trọng, Đơn Dương. Tổ chức thành công Đại hội Thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang tỉnh Lâm Đồng. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng Toàn dân trang nghiêm, đúng quy định.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp, lực lượng, phương tiện tấn công, trấn áp các loại tội phạm; không để hình thành các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm hoạt động “lộng hành” gây bức xúc trong nhân dân. Thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở theo quy định, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, giúp lực lượng Công an nắm tình hình, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh tại cơ sở, không để phát sinh thành “điểm nóng”; tỷ lệ điều tra khám phá về tội phạm đạt cao (đạt 93,04%). Tội phạm về trật tự xã hội giảm 32 vụ (589/621) giảm 5,2% số vụ phạm tội về TTXH so với cùng cùng năm 2023. Đã điều tra khám phá 548/589 vụ (đạt 93,04%); 104/108 vụ phạm tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng (đạt 96,3%). Tăng cường các biện pháp tấn công trấn áp các loại tội phạm về trật tự quản lý kinh tế, môi trường, ma túy. Thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống cháy nổ. Chỉ đạo tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài; số người chết do tai nạn giao thông được kéo giảm sâu so cùng kỳ<sup>17</sup>.

## **II. LĨNH VỰC XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

### ***1. Công tác chính trị tư tưởng, đạo đức***

- Chỉ đạo quán triệt, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án của Trung ương, của tỉnh; kịp thời sơ kết, tổng kết, ban hành các văn bản cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương để triển khai thực hiện. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng Internet, mạng xã hội.

- Tích cực triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình học tập và làm theo Bác, nhất là những điển hình, mô hình người tốt, việc tốt mang lại hiệu quả thiết thực, tạo sức lan tỏa trong đời sống xã hội. Tập trung phổ biến, quán triệt, ban hành kế hoạch thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Quán

<sup>17)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024, xảy ra 411 vụ tai nạn giao thông, làm 163 người chết, 350 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2023, tăng 12 vụ (tăng 3,01%, 411/399 vụ), giảm 73 người chết (giảm 30,93%, 163/236 người), tăng 144 người bị thương (tăng 69,9%, 350/206 người).

triệt, triển khai kịp thời đến cơ sở nội dung chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và nội dung kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chỉ đạo, tổ chức phát động hưởng ứng đợt thi đua cao điểm “*Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước*”. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã có nhiều nỗ lực đề ra các giải pháp cụ thể hóa tổ chức thực hiện; đặc biệt là đã đề ra giải pháp thực hiện Phương châm “*3 điều cần làm*”, “*4 điều cần tránh*”; tạo chuyển biến đồng bộ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân cơ bản ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền và người đứng đầu địa phương. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc được chú trọng và có nhiều chuyển biến tích cực; kịp thời cung cấp thông tin hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị và định hướng nhiệm vụ hàng tháng; chủ động nắm tình hình, dự báo sớm một số vấn đề phức tạp; kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh ngay tại địa phương, cơ sở để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

## **2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng**

- Tiến hành rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ theo lộ trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sáp nhập đảm bảo chặt chẽ, đúng tiến độ đề ra. Chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, trước hết là đổi mới, nâng cao chất lượng cụ thể hóa thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp trên.

- Tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII)<sup>18</sup>. Thực hiện tốt Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng (*đã kết nạp được 1.498 đảng viên mới; đưa ra khỏi Đảng 143 trường hợp*).

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động cán bộ được thực hiện chặt chẽ, công khai, đúng quy trình, quy định:

+ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thực hiện quy trình kiện toàn các chức danh Phó Bí thư Tỉnh ủy (03 đồng chí); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (02 đồng chí); Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025 (04 đồng chí); Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; Trưởng đoàn và đại biểu Quốc hội chuyên trách của Đoàn ĐBQH tỉnh. Quyết định điều động, bổ nhiệm, chỉ định, giới thiệu cán bộ ứng cử của các cơ quan, địa phương, đơn vị: 84 đồng chí. Thực hiện nghiêm quy định miễn nhiệm, từ chức và thi hành kỷ luật đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy: 14 đồng chí, số cán bộ thuộc diện huyện ủy, thành ủy, đảng ủy quản lý: 07 đồng chí.

<sup>18</sup> Toàn tỉnh có 16 đảng bộ cấp trên cơ sở; 02 đảng bộ cơ sở trực thuộc, 750 tổ chức cơ sở đảng (261 đảng bộ cơ sở, 489 chi bộ cơ sở); 3.002 chi bộ trực thuộc; 49.850 đảng viên.

+ Quyết định phê duyệt bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025; 2021 - 2026 đối với các chức danh: Ban Thường vụ Tỉnh ủy 02 đồng chí, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 07 đồng chí; nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031: Ban Thường vụ Tỉnh ủy: 01 đồng chí, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 07 đồng chí, chức danh Phó Chủ tịch UBND 01 đồng chí; phê duyệt bổ sung quy hoạch; hiệp y quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, địa phương, đơn vị (*lần 1: 47 đơn vị; lần 2: 22 đơn vị*); thống nhất chủ trương để Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 đối với 08 cơ quan, đơn vị. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, đồng thời thực hiện nhiệm vụ công tác cán bộ thường xuyên theo thẩm quyền<sup>19</sup>.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, ban hành Quy chế bảo vệ chính trị nội bộ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở nước ngoài. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị 96 trường hợp thuộc diện Tỉnh ủy quản lý phục vụ công tác quy hoạch và công tác cán bộ. Rà soát 345 trường hợp (*phục vụ công tác quy hoạch và bổ sung quy hoạch*), cho ý kiến về tiêu chuẩn chính trị đối với 58 trường hợp (*phục vụ công tác cán bộ và phát triển đảng viên mới, do có vấn đề về chính trị*) tại các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 được quan tâm chỉ đạo nghiêm túc, kịp thời: Ban hành Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 09/9/2024 thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tiến hành kiện toàn các tiểu ban, tổ biên tập, tổ chuyên gia, tổ phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030; các tiểu ban, tổ biên tập, tổ phục vụ Đại hội đã chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ; chú trọng xây dựng dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII trên tinh thần đổi mới toàn diện, ngắn gọn, cụ thể, kịp thời ban hành kế hoạch tổ chức đại hội điểm, thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ trực tiếp bầu bí thư cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

### **3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã kịp thời quán triệt đầy đủ các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, qua đó để nâng cao nhận thức, tích cực, quyết liệt đổi mới trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã nghiêm túc chấp hành, thực hiện chỉ đạo, kết luận, quyết định của Trung ương về kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đảm bảo theo chương trình, kế hoạch đề ra, kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình khi cần thiết. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào những nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận quan trọng của Đảng, việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên, công

<sup>19</sup> Phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng đối với 05 cơ quan<sup>19</sup>; Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức: 01 đồng chí; Hướng dẫn nghiệp vụ về chế độ tiền lương đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh và Thành ủy Đà Lạt

tác chuẩn bị đại hội; những chủ trương, nghị quyết của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội địa phương phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nhất là lãnh đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết đại hội đảng các cấp đã đề ra. Quan tâm chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng, kết luận kiểm tra, giám sát theo hướng phải xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện, rõ ưu, khuyết điểm, tồn tại, hạn chế, trách nhiệm của tập thể, cá nhân và đề xuất, kiến nghị; đồng thời tập trung chỉ đạo khắc phục các khuyết điểm, vi phạm.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã bám sát nhiệm vụ chính trị, chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy và tổ chức thực hiện toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhất là thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (tăng 08 tổ chức đảng và 19 đảng viên so với năm 2023); chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát từng bước được nâng lên; chủ động nắm tình hình, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên, đấu tranh quyết liệt với các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vấn đề được dư luận quan tâm. Qua kiểm tra đã kịp thời chỉ ra những khuyết điểm, vi phạm, cương quyết xử lý sai phạm; kiến nghị với cấp ủy, chính quyền chỉ đạo ở một số lĩnh vực có liên quan. Bên cạnh đó, tập trung kiểm tra, xem xét, xử lý, đề nghị xử lý đối với các trường hợp vi phạm qua kết quả thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử. Công tác thi hành kỷ luật nghiêm minh, đồng bộ giữa xử lý kỷ luật Đảng với kỷ luật chính quyền và đoàn thể.

- Công tác phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả, hạn chế sự chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra được kiện toàn kịp thời; quan tâm xây dựng kế hoạch luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra.

- Cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra 2.114 lượt tổ chức đảng và 9.049 đảng viên; giám sát chuyên đề 814 tổ chức đảng và 2.826 đảng viên; toàn Đảng bộ thi hành kỷ luật 17 tổ chức đảng và 270 đảng viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật 05 trường hợp; giải quyết tố cáo 01 tổ chức đảng và 24 đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra 08 tổ chức đảng và 16 đảng viên; giám sát 06 tổ chức đảng và 06 đảng viên; thi hành kỷ luật 11 tổ chức đảng và 10 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 tổ chức đảng và 02 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; thi hành kỷ luật 02 đảng viên.

#### ***4. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cải cách tư pháp***

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2024. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc. Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về “*Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*”; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham

những, tiêu cực; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện 110 cuộc thanh tra hành chính, có 91 cuộc theo kế hoạch và 19 cuộc đột xuất; qua thanh tra, phát hiện sai phạm với số tiền 13.408,7 triệu đồng; kết thúc thanh tra, đã ban hành quyết định thu nộp ngân sách nhà nước 9.969,8 triệu đồng; xử lý khác 3.438,9 triệu đồng, chuyển 01 vụ việc sang cơ quan điều tra để làm rõ theo quy định. Tiến hành 426 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 8.943,9 triệu đồng.

- Công tác tiếp công dân được các cấp ủy, chính quyền quan tâm triển khai thực hiện nhiều kiến nghị, phản ánh của người dân được giải quyết, thông qua công tác tiếp công dân cũng đã nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, thu thập được những thông tin, phản hồi về những vấn đề phát sinh trong cuộc sống, từ đó đề ra những chính sách, chủ trương, quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn. Đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy gương mẫu thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân định kỳ với 10 kỳ tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết 268 vụ việc với hơn 525 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (*có 07 đoàn đông người*). Toàn tỉnh đã tiếp 2.126 lượt với 2.754 công dân được tiếp (*trong đó có 36 đoàn đông người/480 người*); tiếp nhận 7.161 đơn; trong đó, có 5.580 đơn đủ điều kiện xử lý, có 3.139 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết<sup>20</sup>.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo quyết liệt, phát huy tốt vai trò của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Ban Chỉ đạo tỉnh tiếp tục theo dõi, chỉ đạo giải quyết 11 vụ án, vụ việc; ban hành văn bản đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương cho kết thúc chỉ đạo xử lý 03 vụ án. Ngoài các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh đã chủ động phát hiện, tham mưu đề xuất Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý đối với 03 vụ việc.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược Cải cách tư pháp tỉnh đã bám sát các chương trình, kế hoạch của Trung ương và tình hình thực tiễn tại địa phương, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

### ***5. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội***

- Công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục đạt được những kết quả khá toàn diện. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động nhân dân được đổi mới, bám sát yêu cầu thực tế của địa phương. Nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới có nhiều chuyển biến tích cực và nâng lên rõ nét. Công tác dân vận các cơ quan nhà nước có sự đổi mới và đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác tiếp dân

---

<sup>20</sup>) Đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền 463 đơn, chuyển cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết 1.823 đơn và đơn đốc việc giải quyết 155 đơn. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền 361 đơn, đã giải quyết 283/361 đơn khiếu nại, tố cáo (đạt tỷ lệ 78,4%).

được thực hiện nghiêm túc, tăng cường đối thoại, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc từ có sở. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng lần thứ IV, năm 2024; Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

- Công tác dân tộc, tôn giáo luôn được các cấp ủy, chính quyền quan tâm. Hệ thống chính trị cơ sở trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được củng cố. Việc giải quyết các kiến nghị, đề xuất, các vụ việc liên quan đến tôn giáo cơ bản đúng quy định của định pháp luật. Đấu tranh ngăn chặn các đối tượng lợi dụng tôn giáo, dân tộc để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình và phối hợp tham mưu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong tôn giáo. Thăm, chúc mừng một số chức sắc tiêu biểu nhân các ngày lễ trọng năm 2024; tranh thủ chức sắc, chức việc các tôn giáo tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng mạnh về cơ sở. Thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” được các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đi vào nề nếp và từng bước nâng cao chất lượng. Một số mô hình, điển hình dân vận khéo tiêu biểu có sức lan tỏa tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1.1. Ưu điểm**

- Kinh tế tăng trưởng tuy chưa đạt kế hoạch nhưng đã có chuyển biến tích cực trong 2 quý cuối năm; ngành nông nghiệp tiếp tục khẳng định là trụ đỡ của nền kinh tế; du lịch tăng trưởng khá (khách quốc tế tăng 50% so với cùng kỳ); việc triển khai các công trình trọng điểm, nhất là các dự án đường cao tốc được chỉ đạo quyết liệt, các chương trình mục tiêu quốc gia triển khai thực hiện đồng bộ đem lại hiệu quả tích cực. Văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; an sinh xã hội đảm bảo; GRDP bình quân đầu người và tốc độ tăng năng suất lao động bình quân tăng đáng kể, công tác giảm nghèo bền vững chuyển biến tích cực; triển khai thực hiện tốt chương trình “*Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát*” trên địa bàn tỉnh. Phong trào thi đua “*Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước*” tạo được sự lan tỏa trong toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, quyết tâm, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra; việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

- Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững; hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong lĩnh vực đất đai, tài sản công, tài nguyên, môi trường, trật tự đô thị, xây dựng, công tác quản lý, bảo vệ rừng...



- Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm, đổi mới, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội các cấp gắn với chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ mới; chỉ đạo đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, tập trung đổi mới tác phong, lề lối làm việc, cải tiến phương pháp làm việc. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện bài bản đem lại hiệu quả tích cực. Công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền được triển khai thực hiện nghiêm túc; vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền.

### **3.2. Tồn tại, hạn chế**

#### **3.2.1. Về kinh tế - xã hội**

- Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế nguồn lực của tỉnh; tốc độ tăng trưởng đạt thấp so với kế hoạch đề ra; ngành công nghiệp - xây dựng tăng trưởng chậm.

- Thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra; một số khoản thu ngân sách đạt thấp, các khoản thu từ thuế, phí và lệ phí giảm so với cùng kỳ.

- Công tác thu hút đầu tư, nhất là dự án vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chưa có chuyển biến tích cực. Giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt yêu cầu. Tiến độ chưa đảm bảo theo yêu cầu, nhiều dự án gặp khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ dứt điểm (như: dự án đường cao tốc, hồ Ta Hoét, hồ Đông Thanh, hồ Kazam, ...).

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng tuy đã được chỉ đạo và thực hiện quyết liệt nhưng các vụ việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng vẫn còn diễn ra; số vụ vi phạm chưa xác định được đối tượng còn chiếm tỷ lệ khá cao.

- Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực vẫn còn rườm rà, phức tạp; tình trạng trễ hạn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính còn xảy ra, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực đất đai.

#### **3.2.3. Về quốc phòng - an ninh**

An ninh, trật tự xã hội tiềm ẩn yếu tố phức tạp, sử dụng ma túy, buôn bán, sử dụng, tàng trữ pháo nổ trái phép còn xảy ra; tai nạn giao thông tăng về số vụ (411/399 vụ, tăng 3,01%) và số người bị thương (số người bị thương 350/206 người, tăng 69,9%). Tình trạng tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số tiềm ẩn phức tạp.

#### **3.2.3. Về công tác xây dựng Đảng**

- Việc đánh giá, tổng kết thực tiễn phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp có mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, nắm bắt những vấn đề nảy sinh có lúc, có nơi chưa kịp thời. Sự phối hợp giữa các ngành, địa phương trong kiểm tra, xác minh, xử lý thông tin và phản hồi đối với một số vụ việc phức tạp, nổi cộm đôi lúc còn chậm, hiệu quả chưa cao.

- Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu ở

một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa cao; tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm chưa được thể hiện rõ nét, vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc có lúc, có nơi chưa nghiêm dẫn đến vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước bị xử lý kỷ luật, hình sự. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ còn hạn chế, nội dung, hình thức chưa phong phú, nhất là ở loại hình thôn, tổ dân phố chuyển biến chậm.

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng có lúc còn bị động, lúng túng, việc nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm của một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra chưa hiệu quả, chưa theo kịp diễn biến tình hình; một số cuộc kiểm tra, giám sát còn kéo dài, chất lượng còn hạn chế; giám sát chuyên đề ở một số đơn vị chưa phản ánh đúng thực tế. Một số cuộc giải quyết khiếu nại, thi hành kỷ luật còn chậm, thiếu chặt chẽ dẫn đến tình trạng đơn, thư vượt cấp, kéo dài. Việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm còn là khâu yếu.

- Công tác tham mưu, theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nhất là đối với các vụ việc phức tạp, vẫn còn hạn chế. Công tác phối hợp trong các cơ quan nội chính vẫn còn hạn chế nhất định. Việc nắm tình hình, giải quyết các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và các vấn đề phát sinh ở cơ sở có lúc chưa kịp thời. Một số địa phương vẫn chưa nắm và phản ánh kịp thời tình hình phát sinh ở cơ sở để đề xuất cho cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp có nhiều chuyển biến nhưng chưa đồng bộ. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chưa phát huy tốt vai trò giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” chưa được phát huy tối đa, nhất là trong việc lấy ý kiến nhân dân khi xây dựng, triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội ở một số địa phương còn hạn chế.

### **3.3. Nguyên nhân của những khuyết điểm, hạn chế**

#### **\* Nguyên nhân khách quan:**

- Nền kinh tế tiếp tục gặp khó khăn, giá cả nguyên vật liệu đầu vào ở mức cao, giá cả một số sản phẩm nông nghiệp thiếu ổn định. Thời tiết diễn biến cực đoan, hạn hán, mưa lũ, sạt lở đất xảy ra ở một số địa phương, gây thiệt hại về tài sản, tính mạng, ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của người dân, doanh nghiệp. Thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi.

- Việc triển khai các dự án đầu tư công gặp khó khăn trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng; thiếu nguyên vật liệu để phục vụ thi công các dự án; khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ liên quan đến việc lập quy hoạch chi tiết đối với các dự án đầu tư công.

#### **\* Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư chưa kịp thời; công tác giám sát đầu tư chưa được quan tâm đúng mức, chưa quyết liệt trong xử lý các dự án chậm tiến độ,

vi phạm quy định về đất đai, lâm nghiệp.

- Việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư còn chậm, chưa quyết liệt, kéo dài thời gian; một số nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương nhưng không bảo đảm thời gian theo yêu cầu, chậm tham mưu, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành.

- Quy hoạch thiếu đồng bộ, vẫn còn tình trạng chông chéo, mâu thuẫn giữa quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động đầu tư, chưa khởi thông được nguồn lực, gây khó khăn trong thu hút đầu tư. Giá đất, đơn giá bồi thường giải phóng mặt bằng cao; hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư đồng bộ.

- Năng lực, trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu thi công, đơn vị tư vấn còn yếu, trách nhiệm chưa cao, thiếu chủ động, quyết liệt trong việc chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công; một số dự án phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án do phát sinh khối lượng, công việc trong quá trình thực hiện.

- Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, giáo dục, giúp đỡ, kết nạp đảng viên mới gặp nhiều khó khăn, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Tình trạng đảng viên đi làm ăn xa, không tham gia sinh hoạt tại địa phương dẫn đến đảng viên xin ra khỏi Đảng còn cao. Công tác thẩm tra, xác minh về bảo vệ chính trị nội bộ còn kéo dài, ảnh hưởng đến thực hiện công tác cán bộ và phát triển đảng.

- Việc rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý có lúc, có nơi chưa kịp thời, thiếu đồng bộ. Còn tình trạng cán bộ, đảng viên né tránh, đùn đẩy, có tâm lý e dè, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc; chưa thật chủ động, quyết liệt triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoặc trong tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc tại địa phương, đơn vị.

## ***Phần thứ hai***

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2025**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XII. Dự báo tiếp tục có những thời cơ, thuận lợi đan xen với khó khăn, thách thức như: Các hoạt động sản xuất, kinh doanh có dấu hiệu phục hồi; việc khởi công dự án đường bộ cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc và đoạn Bảo Lộc - Liên Khương sẽ tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của tỉnh. Bên cạnh đó, có nhiều khó khăn, thách thức như: Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, tình hình sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; các cấp, các ngành, các địa phương vừa tập trung giải quyết những vấn đề phức tạp mới phát sinh, vừa phải xử lý, khắc phục các yếu kém, tồn đọng, khuyết điểm được chỉ ra qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát,... Qua đó, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt hơn, đẩy mạnh tăng tốc, bút phá để hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025.

#### **II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Phát huy lợi thế, tận dụng thời cơ, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn

lực, tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế, chính sách; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, dự án giao thông kết nối vùng, liên vùng. Chú trọng thu hút, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát huy giá trị, bản sắc văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển.

### **III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

#### **1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP (*theo giá so sánh 2010*) tăng từ 8,0 - 8,5%; trong đó, khu vực nông lâm thủy tăng từ 5,0 - 5,1%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 13,8 - 14,8%; khu vực dịch vụ tăng từ 8,5 - 9,1%.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm từ 41,21% - 41,06%; khu vực công nghiệp, xây dựng chiếm từ 19,06 - 19,14%; khu vực dịch vụ chiếm từ 39,73 - 39,80%.

- GRDP bình quân đầu người từ 113 - 115 triệu đồng/người. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 9,8% - 10,7%.

- Tổng đầu tư phát triển xã hội chiếm khoảng 31% - 35% GRDP.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 14.500 tỷ đồng (*tăng 11% so thực hiện năm 2024*); trong đó, thu từ thuế phí đạt 8.000 tỷ đồng (*tăng 13% so với thực hiện 2024*).

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt giá trị 1.100 triệu USD, tăng 11,6% so với năm 2024.

- Tổng lượt khách du lịch đăng ký qua lưu trú 8.300 nghìn lượt, tăng 10% so với năm 2024; khách quốc tế 850 nghìn lượt, tăng 41,7% so với năm 2024.

#### **2. Các chỉ tiêu xã hội:**

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85,5%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 23,6%.

- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,0%, Trong đó: tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 1,5%.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 0,3% - 0,5%; trong đó tỷ lệ nghèo đa chiều người đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 0,5% - 1,0%.

- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 78%; số bác sĩ/vận dân đạt 9,2 bác sĩ; giường bệnh đạt trên 24,3 giường bệnh/vận dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 83,5%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương duy trì 82% trở lên.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 95,1%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố

văn hóa đạt 98,6%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 100%.

### **3. Các chỉ tiêu môi trường:**

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 96%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.

- Tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 80%.

- Tỷ lệ che phủ rừng: 54,37%.

**4. Các chỉ tiêu về nông thôn mới:** có thêm ít nhất 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; huyện Di Linh đạt chuẩn huyện nông thôn mới; huyện Đơn Dương đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

**5. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị:** Phân đấu có 90% tổ chức đảng, đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp 3% trên tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại buổi làm việc với tỉnh Lâm Đồng đề tháo gỡ các khó khăn trong triển khai các tuyến đường cao tốc.

2. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tập trung tham mưu, đề xuất giải quyết công việc của cơ quan, địa phương, đơn vị nhằm giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ tồn đọng; thực hiện tốt phong trào thi đua *“Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước”*; phát huy lợi thế, tận dụng các tiềm lực doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn để vươn lên cùng sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới *“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”*.

3. Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch với phát triển các ngành, lĩnh vực tập trung rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chùng chေo, thiếu đồng bộ về quy hoạch; rà soát chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng để thu hút đầu tư.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn lực đầu tư công, huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư, xây dựng. Ưu tiên nguồn lực phát triển hạ tầng, tổ chức khởi công 2 dự án cao tốc trong năm 2025.

5. Tăng cường các giải pháp chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh nguồn nước; đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển và hội nhập quốc tế.

6. Thực hiện nghiêm công tác quản lý, bảo vệ rừng, thúc đẩy phát triển xanh; chú trọng phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ trở thành trụ cột động lực để phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Phát triển công nghiệp có chọn lọc, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản.

7. Đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và giảm nghèo bền vững; quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

8. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh về mọi mặt; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tăng cường quản lý trật tự đô thị; thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

## **V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; đặc biệt là công tác thông tin, tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội; chỉ đạo xử lý, định hướng tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các nội dung tiến hành Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, đảm bảo theo chỉ đạo của Trung ương và kế hoạch của tỉnh. Phê duyệt Đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII nhiệm kỳ 2025-2030. Thực hiện rà soát nhân sự tái cử cấp ủy và lần đầu tham gia cấp ủy cấp tỉnh.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, chuyên đề; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị, các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo. Làm tốt công tác phát triển đảng viên, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu năm 2025. Tiến hành sắp xếp, luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại các ngành, đơn vị, địa phương, đồng thời ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.

- Tập trung sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2025 - 2030; đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phù hợp với các quy

hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh giai đoạn 2020-2025, 2021-2026; giai đoạn 2025-2030, 2026-2031; phê duyệt kết quả rà soát cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 của các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú trọng nắm vấn đề chính trị hiện nay; làm tốt công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên, phục vụ công tác chuẩn bị đại hội, công tác cán bộ và phát triển đảng viên mới.

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát; trong đó chú trọng việc nắm tình hình, phát hiện và kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng gắn với trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, những nơi người dân có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; những nơi tham mưu, xây dựng thể chế, chính sách, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực, như kinh tế - tài chính, năng lượng, y tế, giáo dục, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, huy động, sử dụng các nguồn vốn, thực hiện các dự án đầu tư và công tác cán bộ... Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở cấp huyện và cơ sở; kịp thời chỉ đạo, định hướng xử lý những vụ việc khó khăn, phức tạp, nổi cộm.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy chế các nhiệm vụ theo chương trình công tác; chuyển trọng tâm sang công tác phòng, chống, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình hiện nay. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng*”; phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh với những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của Bộ Chính trị. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

## **2. Về lĩnh vực kinh tế - xã hội**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại ngành kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, hữu cơ. Tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm nông sản chủ lực theo chuỗi giá trị; xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm; phát sản phẩm OCOP. Nâng cao năng lực sản xuất và kiểm soát chất lượng giống vật nuôi, thủy sản; phát triển trang trại quy mô lớn, an toàn sinh học, công nghiệp hiện đại

và bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế kết nối tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; duy trì và nâng cao tỷ lệ che phủ rừng. Thực hiện đồng bộ Chiến lược phát triển lâm nghiệp, Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững. Huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện các dự án trồng mới rừng, trồng cây phân tán, hoàn thành mục tiêu trồng 14 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh trong năm 2025 và kế hoạch toàn giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục thu hút đầu tư đối với dự năng lượng tái tạo, chế biến, chế tạo. Tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy khai thác công suất sản xuất của các nhà máy thủy điện; định hướng, hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo đặc biệt là công nghiệp chế biến nông sản, các doanh nghiệp có giá trị sản xuất lớn. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; nâng cao hiệu quả đầu tư của các doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng; triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị; tiếp tục ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đối với các khu vực trung tâm, các tuyến đường chính. Tập trung triển khai Chương trình phát triển nhà ở; trong đó, tập trung hoàn thành chỉ tiêu về nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị Đà Lạt và nhà ở cho công nhân tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung tăng cường theo dõi, quản lý và triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, ưu tiên thu hút đầu tư những dự án trung tâm thương mại chất lượng cao tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển các sản phẩm du lịch mới và chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh dựa trên lợi thế nổi trội về tài nguyên tự nhiên và văn hóa của từng địa phương, như: Du lịch canh nông, du lịch âm nhạc tại thành phố Đà Lạt, du lịch mạo hiểm. Duy trì mô hình kinh tế ban đêm trên địa bàn thành phố Đà Lạt; chủ động, tích cực hoàn thiện hồ sơ thành phố Đà Lạt trở thành Thành phố di sản. Triển khai Đề án phát triển Du lịch cộng đồng. Tập trung nguồn lực để triển khai xây dựng và đi vào hoạt động một số Khu du lịch trọng điểm, từng bước hình thành các Khu du lịch chất lượng cao.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng; tập trung xử lý việc chồng chéo các quy hoạch. Đẩy nhanh công tác lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn đảm bảo đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ. Tập trung hoàn thành các đồ án quy hoạch trọng điểm như: Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2045...

- Tập trung rà soát, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án chống thất thu và nợ đọng thuế, nhất là trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, kinh doanh xăng dầu, du lịch, dịch vụ,...; tiếp tục rà soát, nuôi dưỡng nguồn thu và thực hiện tốt các biện pháp tăng thu ngân sách theo kế hoạch. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi



chưa thực sự cần thiết, ưu tiên chi đầu tư phát triển, đặc biệt là các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, thiết yếu. Tập trung ngân sách vào các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2025; ưu tiên đầu tư vốn vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng tại các đô thị lớn. Khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác lãnh đạo thực hiện kế hoạch đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, quyết liệt tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động đối thoại doanh nghiệp, đa dạng các kênh thông tin, chủ động tiếp thu, nắm bắt nhanh chóng tình hình doanh nghiệp, nhà đầu tư để có các giải pháp kịp thời hỗ trợ; tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhà đầu tư đến tìm hiểu, khảo sát, đầu tư trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số gắn với chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, công nghệ cao và phát triển bền vững. Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Triển khai thu hút đầu tư các dự án phù hợp quy hoạch, định hướng phát triển của địa phương. Tập trung rà soát các khó khăn, vướng mắc để thực hiện thu hút đầu tư; ưu tiên đối với các dự án đầu tư phát triển các ngành kinh tế động lực, các ngành khai thác các lợi thế của tỉnh; thu hút các tập đoàn có định hướng, chiến lược phát triển mở rộng thị trường, cam kết đầu tư lâu dài; hỗ trợ tối đa thu hút các doanh nghiệp FDI.

- Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập; giám sát, phân tích, dự báo, cảnh báo giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng do biến đổi khí hậu. Thúc đẩy xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường; giảm phát thải khí nhà kính. Tăng cường quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái.

- Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh; chú trọng xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Triển khai hiệu quả chương trình bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số và bảo vệ, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, gắn việc phát huy các giá trị văn hóa với phát triển du lịch. Thu hút các nguồn lực đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hoá. Tiếp tục phát triển thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng. Tập trung phát triển mạnh thể thao quần chúng. Phát triển các môn thể thao giải trí và thể thao mạo hiểm, đa dạng các sản phẩm thể thao, gắn kết giữa hoạt động thể thao với du lịch, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các đề án, giải pháp tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế; thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục. Tổ chức công tác bồi dưỡng

chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp, giáo viên đáp ứng yêu cầu. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học; đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục; đẩy mạnh việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp, xã hội và thu hút nguồn lực quốc tế đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kết hợp hài hòa giữa đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo. Đổi mới việc đánh giá, tuyển chọn, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức và có chính sách đãi ngộ nhằm phát hiện, thu hút những người có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực tham gia vào hoạt động công vụ.

- Tiếp tục phát triển khoa học và công nghệ; tập trung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu phục vụ sản xuất và đời sống người dân; ưu tiên triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nghiên cứu xây dựng mô hình nông nghiệp thông minh, kinh tế tuần hoàn, ứng dụng công nghệ sinh hoạt trong chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến,... Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ; thúc đẩy phát triển liên kết vùng và hợp tác về khoa học và công nghệ. Đăng ký, xây dựng và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh; đặc biệt xây dựng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới; triển khai đồng bộ các hoạt động thuộc lĩnh vực y tế dự phòng; chú trọng phát hiện sớm và điều trị các bệnh truyền nhiễm, các bệnh không lây nhiễm; kiểm soát an toàn thực phẩm; duy trì vững chắc mức sinh thay thế và thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số. Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư lĩnh vực y tế; huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại và cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao; tăng cường kết hợp khám bệnh, chữa bệnh y học hiện đại với y học cổ truyền; nâng cao chất lượng nhân lực ngành y tế, thực hiện tốt các hoạt động y tế chuyên sâu.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách người có công với cách mạng; chính sách giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, người khuyết tật; chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách an sinh xã hội khác. Gắn kết chặt chẽ chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Tiếp tục củng cố, duy trì và mở rộng các mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với các địa phương, đối tác nước ngoài, tiếp tục tìm kiếm các đối tác mới. Tiếp xúc giao và làm việc với cơ quan đại diện ngoại giao, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc... nhằm quảng bá hình ảnh của tỉnh Lâm Đồng đến bạn bè các nước và tổ chức quốc tế; xúc tiến hợp tác một số ngành, lĩnh vực của tỉnh theo kế hoạch đề ra.

### **3. Về quốc phòng - an ninh**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và

trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác nắm địa bàn, cơ sở, đặc biệt là các địa bàn tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự; kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn kịp thời các âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị. Chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Chỉ đạo chuẩn bị triển khai kế hoạch, hoạt động thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông. Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn đảm bảo cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng TW Đảng, Ban Kinh tế TW,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Phạm Thị Phúc**

## NGHỊ QUYẾT

Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,  
xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2025

-----

## Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2024

Năm 2024 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, tình hình thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân; trong những tháng đầu năm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo gặp rất nhiều khó khăn do các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh chưa được kiện toàn đầy đủ. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã nỗ lực, quyết tâm cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiện toàn tổ chức bộ máy, sớm ổn định tình hình, chỉ đạo giải quyết những công việc tồn đọng và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh nên đạt được những kết quả tích cực trên các lĩnh vực:

Kinh tế tăng trưởng tuy chưa đạt kế hoạch những đã có chuyển biến tích cực trong 2 quý cuối năm; ngành nông nghiệp tiếp tục khẳng định là trụ đỡ của nền kinh tế; du lịch tăng trưởng khá (khách quốc tế tăng 50% so cùng kỳ); việc triển khai các công trình trọng điểm, nhất là các dự án đường cao tốc được chỉ đạo quyết liệt, các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai thực hiện đồng bộ đem lại hiệu quả tích cực. Văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; an sinh xã hội đảm bảo; GRDP bình quân đầu người và tốc độ tăng năng suất lao động bình quân tăng đáng kể, công tác giảm nghèo bền vững chuyển biến tích cực; việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả. Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững; hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong lĩnh vực đất đai, tài sản công, tài nguyên, môi trường, trật tự xây dựng, đô thị, công tác quản lý, bảo vệ rừng...

Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm, đổi mới, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội các cấp gắn với chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ mới; chỉ đạo đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, tập trung đổi mới tác phong, lề lối làm việc, cải tiến phương pháp làm việc. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện bài bản đem lại hiệu quả tích cực. Công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền được triển khai thực hiện nghiêm túc; vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền.

Tuy nhiên, phát triển kinh tế còn gặp nhiều khó khăn; tốc độ tăng trưởng

GRDP, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch; triển khai các công trình trọng điểm còn chậm, ; hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn; thu hút đầu tư đạt thấp; công tác quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên, khoáng sản còn nhiều bất cập, vi phạm Luật Lâm nghiệp còn xảy ra; đời sống một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. An ninh, trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn yếu; tự phê bình và phê bình chưa thực chất. Còn tình trạng cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước bị xử lý kỷ luật, hình sự. Công tác dân vận, nắm tình hình nhân dân, việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chất lượng chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu tồn tại, hạn chế là do môi trường đầu tư, kinh doanh chưa được cải thiện; công tác lập và triển khai thực hiện theo quy hoạch còn nhiều vướng mắc; khả năng phân tích, dự báo một số lĩnh vực chưa sát thực tiễn; một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu chưa quyết liệt, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành; một bộ phận cán bộ, công chức né tránh, đùn đẩy, không dám làm, sợ sai, sợ trách nhiệm trong thực thi công vụ; cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp. Một số cấp ủy chưa thật sự quan tâm và làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được phát huy.

### ***Phần thứ hai***

## **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2025**

### **I. MỤC TIÊU**

Năm 2025 là năm bứt phá, tăng tốc, về đích, quyết tâm hoàn thành cao nhất, tốt nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. Trước hết, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách nội tại, tạo đột phá trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực bảo đảm thực chất, hiệu quả gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường; cơ cấu lại nguồn thu. Ưu tiên nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình trọng điểm, nhất là dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, dự án hồ Ta Hoét, hồ Đông Thanh, Ka Zam, Khu công nghiệp Phú Bình,... Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để thúc đẩy phát triển. Phát triển văn hoá, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường phân cấp, phân quyền thực chất, hiệu quả. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng

phí, tiêu cực. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

## II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tốc độ tăng trưởng GRDP (*theo giá so sánh 2010*) tăng từ 8,0 - 8,5%; trong đó, khu vực nông lâm thủy tăng từ 5,0 - 5,1%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 13,8 - 14,8%; khu vực dịch vụ tăng từ 8,5 - 9,1%.

2. Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm từ 41,21 - 41,06%; khu vực công nghiệp, xây dựng chiếm từ 19,06 - 19,14%; khu vực dịch vụ chiếm từ 39,73 - 39,80%.

3. GRDP bình quân đầu người từ 113 - 115 triệu đồng/người. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 9,8 - 10,7%.

4. Tổng đầu tư phát triển xã hội chiếm khoảng 31 - 35% GRDP.

5. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 14.500 tỷ đồng (tăng 11% so thực hiện năm 2024); trong đó, thu từ thuế phí đạt 8.000 tỷ đồng (tăng 13% so với thực hiện 2024).

6. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt giá trị 1.100 triệu USD, tăng 11,6% so với năm 2024.

7. Tổng lượt khách du lịch đăng ký qua lưu trú 8.300 nghìn lượt, tăng 10% so với năm 2024; khách quốc tế 850 nghìn lượt, tăng 41,7% so với năm 2024.

8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85,5%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 23,6%.

9. Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,0%, Trong đó: tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 1,5%.

10. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 0,3% - 0,5%; trong đó tỷ lệ nghèo đa chiều người đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 0,5% - 1,0%.

11. Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 78%; số bác sĩ/vạn dân đạt 9,2 bác sĩ; giường bệnh đạt trên 24,3 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

12. Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%.

13. Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 83,5%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương duy trì 82% trở lên.

14. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 95,1%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa đạt 98,6%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 100%.

15. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 96%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.

16. Tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 80%.

17. Tỷ lệ che phủ rừng: 54,37%.

18. Các chỉ tiêu về nông thôn mới: có thêm ít nhất 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; huyện Di Linh đạt chuẩn huyện nông thôn mới; huyện Đơn Dương đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

19. Phần đầu có 90% tổ chức đảng, đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

20. Kết nạp đảng viên bằng 3% trên tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Thực hiện rà soát toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, mang lại hiệu quả cao nhất, tốt nhất các mục tiêu, chỉ tiêu trong cả nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Trọng tâm là công tác xây dựng Văn kiện Đại hội, phương án nhân sự nhiệm kỳ mới, các điều kiện phục vụ đại hội đảm bảo chu đáo, tiết kiệm, an ninh, an toàn.

3. Tiếp tục tái cơ cấu nền kinh tế thực chất, hiệu quả, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường; phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh mới, hiệu quả, bền vững. Trong đó:

- Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao. Sản xuất nông nghiệp chuyển dịch theo mô hình tăng trưởng xanh, giảm thiểu tác động môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu và chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh phát triển, mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh dựa trên các thành tựu đột phá về khoa học, công nghệ để phát triển thành ngành hàng đa giá trị có hàm lượng khoa học công nghệ cao, phát thải các-bon thấp, thân thiện với môi trường. Nâng cao năng lực chế biến, nhất là chế biến sâu để nâng cao năng suất, chất lượng nông sản.

- Chú trọng phát triển ngành công nghiệp theo chiều sâu, tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng; ưu tiên một số ngành công nghiệp dựa trên lợi thế sẵn có của tỉnh, có tác động tích cực thúc đẩy cho phát triển các ngành kinh tế khác, đảm bảo tăng trưởng bền vững, tạo ra việc làm thu nhập cao cho người lao động; coi phát triển công nghiệp là động lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển một số ngành du lịch, dịch vụ có lợi thế, giá trị gia tăng cao; đa dạng hóa các loại hình du lịch, dịch vụ, giải trí nhằm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người dân, du khách như: Du lịch, bán buôn, bán lẻ các mặt hàng nông sản; phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng cao và khả năng cạnh tranh. Phát triển du lịch theo hướng bền vững, an toàn, dựa trên lợi thế về khí hậu, cảnh quan

thiên nhiên. Phát triển các sản phẩm du lịch truyền thống, đặc thù của tỉnh gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc. Xây dựng, triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển du lịch. Chú trọng hợp tác, mở rộng không gian phát triển du lịch. Tập trung liên kết vùng phát triển du lịch; đẩy nhanh chuyển đổi số trong ngành du lịch.

4. Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng gắn với Quy hoạch Vùng Tây Nguyên, quy hoạch ngành quốc gia có hiệu quả; thực hiện rà soát, điều chỉnh toàn diện các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đảm bảo thống nhất với Quy hoạch tỉnh; tập trung xử lý việc chồng chéo các quy hoạch; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quy hoạch khoáng sản. Đẩy nhanh công tác lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn đảm bảo đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ, để quy hoạch thật sự là động lực phát triển, tháo gỡ những điểm nghẽn trong thu hút đầu tư. Tập trung hoàn thành các đồ án quy hoạch trọng điểm như: Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2045; điều chỉnh quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm...

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng; tập trung triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị gắn với thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Tập trung triển khai Chương trình phát triển nhà ở; trong đó, tập trung hoàn thành chỉ tiêu về nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị Đà Lạt và nhà ở cho công nhân tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường theo dõi, quản lý và triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản.

5. Chỉ đạo quyết tâm giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025 nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; rà soát, xử lý dứt điểm các dự án, công trình tồn đọng kéo dài chậm hoặc chưa giải ngân. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, ưu tiên phân bổ vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông có tính liên vùng, hạ tầng đô thị.

6. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, mở rộng nguồn thu, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án chống thất thu và nợ đọng thuế. Điều hành, quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả. Ưu tiên nguồn lực chi đầu tư phát triển, đặc biệt là các công trình kinh tế - xã hội quan trọng, thiết yếu tạo động lực phát triển. Thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý tài sản công. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng của nền kinh tế.

7. Tiếp tục làm tốt công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và tỉnh; hoàn thành Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh. Nâng cao năng lực dự báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển xanh; xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Chủ động ứng phó



với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

8. Tập trung chỉ đạo rà soát, tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách, nhất là lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thúc đẩy kinh tế phát triển. Lựa chọn các lĩnh vực ưu tiên, các dự án nằm trong danh mục kêu gọi đầu tư đã được phê duyệt, phù hợp với các quy hoạch và định hướng phát triển của địa phương; kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết; thu hồi các dự án không triển khai theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, giảm các đầu mối và tạo môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng, điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; thu hút nhà đầu tư đủ năng lực, có sức lan tỏa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

9. Tập trung phát triển lĩnh vực văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đời sống văn hóa cơ sở; tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Triển khai hiệu quả chương trình bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số và bảo vệ, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, gắn việc phát huy các giá trị văn hóa với phát triển du lịch. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngành lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của nhân dân. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là đối với vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa; đẩy mạnh việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

10. Quan tâm hơn nữa công tác giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; bảo đảm công bằng, bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục của người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học; đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục; đẩy mạnh việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ; tập trung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu phục vụ sản xuất và đời sống người dân; ưu tiên triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nghiên cứu xây dựng mô hình có lợi thế của địa phương, như nông nghiệp thông minh, kinh tế tuần hoàn, ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao trong sản xuất, chế biến,... Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ; thúc đẩy phát triển liên kết vùng và hợp tác về khoa học và công nghệ.

11. Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới; triển khai đồng bộ công tác y tế dự phòng; chú trọng phát hiện sớm và điều trị các bệnh truyền nhiễm, các bệnh không lây nhiễm; kiểm soát an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư lĩnh vực y tế; huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại và cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao.

12. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Phát huy những kết quả đạt được; triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Củng cố, tăng cường hợp tác phát triển với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương; tranh thủ tối đa nguồn lực từ nước ngoài để phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

13. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập tại địa phương. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Tăng cường các giải pháp kiềm chế, giảm thiểu số vụ phạm tội về trật tự xã hội; các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

14. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tiếp tục làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; rà soát, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài, các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở.

15. Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương; kịp thời kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, đề án của Trung ương và Tỉnh ủy. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội ngay tại cơ sở.

Thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng về nêu gương gắn với thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, Chỉ thị số 34-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sáng tạo, tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất.

16. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

17. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện mạnh mẽ việc phân cấp, phân

quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi cấp dưới gắn với trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường giám sát, kiểm tra. Khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức. Đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

18. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của công tác kiểm tra, giám sát, nhất là việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hiện các nguyên tắc của Đảng, quy chế làm việc; sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm, kê khai tài sản; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính,... Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xử lý nghiêm minh các vi phạm.

19. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở cấp huyện, cơ sở. Xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc thuộc Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh chỉ đạo giải quyết. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp gắn với tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp cấp tỉnh, huyện.

20. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng về nội dung, hình thức hoạt động, giám sát, phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, các phong trào thi đua. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh với những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

### ***Phần thứ ba***

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ

thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm tham mưu Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT. HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các ban của Tỉnh ủy, đảng đoàn, BCS đảng,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH, KT1, XH1, XD1.

**T/M TỈNH ỦY**

**Q. BÍ THƯ**

**Nguyễn Thái Học**